

Bản án số: 31/2023/HSST
Ngày 20/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Hòe
2. Ông Phạm Xuân Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 22/5/2023; theo Quyết định đưa ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 31/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/HSST-QĐ ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, đối với:

Bị cáo **Đặng Ngọc T (Có mặt)**, sinh năm 1980 tại tỉnh B; nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ; chỗ ở trước khi phạm tội: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: công nhân cơ khí; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Ngọc C (sinh năm 1952) và bà Lê Thị Q (sinh năm 1968) hiện đang cư trú tại xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh em; có vợ là Trịnh Thị X (sinh năm 1980) trú tại thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Q; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/01/2022 đến ngày 31/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng sau đó bỏ trốn, bị truy nã và bị bắt truy nã và bị tạm giữ từ ngày 13/4/2023 sau đó chuyển tạm giam; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong.

Những người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị H (Có mặt), sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.
2. Anh Nguyễn Việt H (Có mặt), sinh năm 1963

Địa chỉ: bon B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc T thông qua Bùi Xuân D (*sinh năm 1988, trú tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ*) biết được Hoàng Thị H (*sinh năm 1986, trú tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ*) có nhận ghi số lô, đề. T sử dụng tài khoản Zalo mang tên “*Toi Ngan Nam Doi*” đăng ký bằng số điện thoại 0985.546.047 nhắn tin vào tài khoản Zalo mang tên “*QH*” đăng ký bằng số điện thoại 0339.460.289 của H để mua số lô, đề.

Cách chơi như sau: mua bán lô, đề là hình thức cá cược ăn thua bằng tiền giữa chủ lô và người chơi theo kết quả xổ số kiến thiết trong ngày. Người chơi lựa chọn đặt cược với chủ lô 02 hoặc 03 số cuối bất kỳ từ giải đặc biệt đến giải tám với số điểm không giới hạn trước thời gian công bố kết quả xổ số miền Bắc, miền Nam và miền Trung (*gọi là đài miền Bắc, miền Nam và miền Trung; đài miền Nam mở trước 16 giờ 15 phút hằng ngày; đài miền Trung mở trước 17 giờ 15 phút hằng ngày; đài miền Bắc mở trước 18 giờ 15 phút hằng ngày*); 01 điểm lô của đài miền Bắc tương đương từ 21.500.000 đồng, 01 điểm lô đài miền Trung và miền Nam tương đương 14.000 đồng, đánh đầu cuối đơn vị tính là ngàn đồng. Số tiền đánh bạc sẽ thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng khi có kết quả. “*Đầu*” là so con số đã mua với kết quả giải tám đài miền Trung và miền Nam hoặc giải bảy đài miền Bắc; “*Cuối*” (*còn gọi là đuôi hoặc đề*) là so con số đã mua với số cuối tương ứng của giải kết quả xổ số đặc biệt; “*Bao lô*” là so con số đã mua với các số cuối tương ứng của tất cả các giải; “*Đá*” (*còn gọi là lô xiên*) là so các con số đã mua với số cuối tương ứng của một trong các giải, nếu có đủ các con số đã mua thì thắng cược. Nếu thắng cược đầu cuối, bao lô hai chữ số thì 01 điểm sẽ được 70.000 đồng; nếu thắng cược đầu cuối, bao lô ba chữ số và lô xiên thì 01 điểm thắng sẽ được 500.000 đồng; nếu thua, người chơi sẽ mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua số lô, đề. Người chơi muốn mua lô, đề sẽ nhắn tin, gọi bằng điện thoại hoặc phần mềm Zalo cho chủ lô các số và đài xổ số mà mình muốn chơi, chủ lô nhắn lại chữ “*ok*” (*có nghĩa là đồng ý ghi những con số trên cho người chơi*).

Với cách thức chơi như trên, khoảng từ đầu tháng 12/2021, T có một số lần đánh bạc với H bằng hình thức mua bán số lô, số đề nhưng chủ yếu chỉ đánh từ 20 đến 50 điểm tương ứng với số tiền đánh bạc từ 280.000 đồng đến 1.100.000 đồng và số tiền trúng từ 1.400.000 đồng đến 3.500.000 đồng. Trong đó xác định được ngày 18/01/2022, T nhắn tin qua ứng dụng Zalo mua số 35 (*đài xổ số Vũng Tàu*) bao lô 100 điểm x 14.000 đồng/điểm = 1.400.000 đồng (*T chưa trả tiền cho H*). Kết quả, T trúng 100 điểm x 70.000 đồng/điểm = 7.000.000 đồng. Số tiền thắng bạc sau khi trừ đi số tiền mua lô đề còn ($7.000.000 - 1.400.000$) = 5.600.000 đồng. H đưa số tài khoản 5907205342008 (*mở tại Ngân hàng N*) của T và nhờ Nguyễn Việt H (*sống chung với H*) chuyển số tiền 6.000.000 đồng cho T qua ứng dụng E-Mobile Banking trên điện thoại, mặc dù biết đây là số tiền đánh bạc giữa H và

T nhưng H vẫn thực hiện. Như vậy, tổng số tiền H và T đánh bạc trong ngày 18/01/2022 là 8.400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 35/CTr-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Đặng Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan; khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết của vụ án, nhân thân của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T từ 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 06/2023/HSST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không xem xét, xử lý. Đối với số tiền bị cáo được lợi do đánh bạc mà có nhưng không thu giữ được cần truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc T cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 18/01/2022 tại xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông bị cáo Đặng Ngọc T đã thực hiện hành vi mua bán số lô,

đề với Hoàng Thị H với số tiền ghi lô, đề là 1.400.000 đồng và số tiền đã trúng thưởng là 7.000.000 đồng, sau khi có kết quả trúng thưởng trừ đi số tiền mua lô, đề thì H đã nhờ Nguyễn Việt H chuyển số tiền 6.000.000 đồng cho T. Tổng số tiền T và H đã ghi lô, đề và trúng thưởng là 8.400.000 đồng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng; bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua lô đề là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

...

Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi mà bị đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi này không những xâm phạm trật tự công cộng, mà còn tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm; cho nên cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: không có

Về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Về nhân thân của bị cáo: tiền án, tiền sự không; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt. Bị cáo Đặng Ngọc T sau khi bị khởi tố bị bắt tạm giữ từ ngày 28/01/2022 đến ngày 31/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng sau đó đã bỏ trốn, bị truy nã và bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với lời khai của Đặng Ngọc T có tham gia đánh bạc một số lần khác nữa với số tiền nhỏ nhưng chỉ là lời khai của T, không có người làm chứng, không có tài liệu nào khác chứng minh và cũng không xác định được cụ thể từng lần đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Thị H và Nguyễn Việt H đã được xử lý trước tại Bản án số 06/2023/HSST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không đề cập xử lý.

Về các biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng vụ án, đã được xử lý trước tại bản án số 06/2023/HSST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền bị cáo được lợi do đánh bạc được H chuyển là 6.000.000 đồng nhưng bị cáo mới giao nộp 5.000.000 đồng nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng còn lại do phạm tội mà có và không thu giữ được.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/4/2023, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/01/2022 đến ngày 31/01/2022.

2. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với vật chứng đã được xử lý trước tại Bản án số 06/2023/HSST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không xem xét, xử lý.

Truy thu, sung vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Đặng Ngọc T số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), do phạm tội mà có nhưng không thu giữ được.

3. Về án phí hình sự: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Glong (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Glong
(Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
Đội THAHS);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng